

**Phụ lục VII
Appendix VII**

**BÁO CÁO VỀ NGÀY TRỞ THÀNH/KHÔNG CÒN LÀ CỔ ĐÔNG LỚN, NHÀ
ĐẦU TƯ NẮM GIỮ TỪ 5% TRỞ LÊN CỔ PHIẾU/
CHỨNG CHỈ QUỸ ĐÓNG**

***REPORT ON THE DAY BECOMING/CEASING TO BE MAJOR
SHAREHOLDERS OR INVESTORS OWNING 5% OR MORE OF
SHARES/CLOSED-END FUND CERTIFICATES***

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020
of the Minister of Finance)*

**NGUYỄN ĐỨC ANH
NGUYEN DUC ANH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 04.2023/BC-NĐA
No: 04.2023/BC- NDA

*Hà Nội, ngày 24 tháng 07 năm 2023
Hanoi, month... day..... year.....*

BÁO CÁO

**Về ngày trở thành/không còn là cổ đông lớn, nhà đầu tư nắm giữ từ 5% trở lên cổ
phiếu/chứng chỉ quỹ đóng**

***REPORT ON THE DAY BECOMING/CEASING TO BE MAJOR
SHAREHOLDERS, INVESTORS OWNING 5% OR MORE OF
SHARES/CLOSED-END FUND CERTIFICATES***

Kính gửi: _____

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC

To:

- The State Securities Commission;
- Vietnam Stock Exchange;
- Hanoi Stock Exchange;
- DSC Securities Corporation

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức đầu tư/*Information on individual/ organization:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức đầu tư/*Name of individual/organisation:* **NGUYỄN ĐỨC ANH**

- Quốc tịch/*Nationality:* **Việt Nam**

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/*ID card No./Passport No. (as for individuals) or Business*

Registration Certificate No., License on Operations or relevant legal documents (as for organizations), date of issue, place of issue:

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/*Contact Address/address of head office:*

- Điện thoại/*Telephone:*

Fax:

Email:

Website:

2. Người có liên quan của cá nhân/tổ chức đầu tư (đang nắm giữ cùng loại cổ phiếu/chứng chỉ quỹ)/*Affiliated persons/organisation (currently owning the same types of shares/fund certificates): Chi tiết tại Phụ lục đính kèm**

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức có liên quan/*Full name of affiliated persons:*

- Quốc tịch/*Nationality:*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/*ID card No./Passport No. (as for individuals) or Business Registration Certificate No. or License on Operations or relevant legal documents (as for organizations), date of issue, place of issue:*

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/công ty quản lý quỹ (nếu có)/*Current position at the public company/fund management company (if any):*

- Mối quan hệ với cá nhân/tổ chức đầu tư/*Relationship with individuals/organisations:*

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán/*Ownership percentage of shares:*

3. Tên cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/mã chứng khoán sở hữu/*Name & code of shares/fund certificates owned: DSC*

4. Các tài khoản giao dịch có chứng khoán nêu tại mục 3/*Trading accounts with securities mentioned in the paragraph 3 above:* Tại công ty chứng khoán/*At the securities company:*

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares or fund certificates owned before the transaction: 1.499.900 cổ phiếu, tương đương tỷ lệ 1,4999% (trên số vốn điều lệ 1.000 tỷ đồng)*

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đã mua/bán/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi tại ngày làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành/hoặc không còn là cổ đông lớn/nhà đầu tư sở hữu từ 5% cổ phiếu/chứng chỉ quỹ của quỹ đóng/*Number of shares or fund certificates purchased, sold, transferred or swapped at the date that changed the ownership percentage and became or ceased to be a major shareholder or investor owning 5% or more of closed-end fund's certificates: 71.499.900 cổ phiếu*

7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch (hoặc thực hiện hoán đổi)/*Number, ownership percentage of shares or fund certificates owned after the transaction (or the swap): 72.999.800 cổ phiếu, tương đương tỷ lệ 35.6377% (trên số vốn điều lệ 2.048.389.250.000 đồng - Theo báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng ngày 21/07/2023 của CTCP Chứng khoán DSC)*

8. Ngày thực hiện giao dịch (hoặc thực hiện hoán đổi) làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành cổ đông lớn/không còn là cổ đông lớn/nhà đầu tư nắm giữ từ 5% chứng chỉ quỹ của quỹ đóng/*The trading date (or swap date) that changed the ownership percentage and became/ceased to be a major shareholder or investor owning 5% or more of closed-end fund certificates: 30/06/2023*

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ người có liên quan đang nắm giữ/*Number, ownership percentage of shares or fund certificates currently owned by the affiliated persons*: 70.000.000 cổ phiếu, tương đương tỷ lệ 34,1732% (trên số vốn điều lệ 2.048.389.250.000 đồng - Theo báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng ngày 21/07/2023 của CTCP Chứng khoán DSC)

10. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ cùng người có liên quan nắm giữ sau khi giao dịch/*Number, ownership percentage of shares or fund certificates owned by individuals/organizations together with affiliated persons after the transaction*: 142.999.800 cổ phiếu, tương đương tỷ lệ 69,81085% (trên số vốn điều lệ 2.048.389.250.000 đồng - Theo báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng ngày 21/07/2023 của CTCP Chứng khoán DSC)

Nơi nhận:
Recipients:

-
- Lưu: VT,...
- Archived:....

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
ORGANIZATION/INDIVIDUAL
AUTHORIZED TO REPORT AND DISCLOSE
INFORMATION**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)
(Signature, full name and seal - if any)



NGUYỄN ĐỨC ANH

PHỤ LỤC

(Đính kèm báo cáo số 04.2023/BC-NĐA ngày 24/07/2023 của Nguyễn Đức Anh)

Người có liên quan của cá nhân/tổ chức đầu tư (đang nắm giữ cùng loại cổ phiếu/chứng chỉ quỹ)/Affiliated persons/organisation (currently owning the same types of shares/fund certificates):

TT	Họ và tên cá nhân/Tổ chức có liên quan	Quốc tịch	GCNĐKKD (tổ chức)/ CMND, CCCD (Công dân Việt Nam)/ Hộ chiếu (Người nước ngoài) ngày cấp, nơi cấp	Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/công ty quản lý quỹ	Mối quan hệ với cá nhân/tổ chức đầu tư	Tỷ lệ sở hữu chứng khoán
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Nguyễn Quốc Hoàn	Việt Nam		Không	Bố đẻ	Không
2	Vũ Phương Đông	Việt Nam		Không	Mẹ đẻ	Không
3	Nguyễn Quốc Toàn	Việt Nam		Không	Em trai	Không
4	Mai Phương Thảo	Việt Nam		Không	Vợ	Không

TT	Họ và tên cá nhân/Tổ chức có liên quan	Quốc tịch	GCNĐKKD (tổ chức)/ CMND, CCCD (Công dân Việt Nam)/ Hộ chiếu (Người nước ngoài) ngày cấp, nơi cấp	Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/công ty quản lý quỹ	Mối quan hệ với cá nhân/tổ chức đầu tư	Tỷ lệ sở hữu chứng khoán
5	Công ty CP Đầu tư NTP	Việt Nam		Không	Cổ đông	70.000.000 cổ phiếu, tương đương tỷ lệ 34,1732%